

Số: 13/NQ/2016/DHĐCĐ

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2016

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng Khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và các văn bản sửa đổi, bổ sung và hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà được ĐHĐCĐ thông qua ngày 25/5/2013;
- Các Biên bản kiểm phiếu, Biên bản họp và tài liệu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà ngày 26/4/2016,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà thống nhất thông qua các nội dung sau:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015 và kế hoạch năm 2016: Như Báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.
2. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả SXKD của Công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc; Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2015 và kế hoạch năm 2016: Như Báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.
3. Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty đã được Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam kiểm toán với các chỉ tiêu kết quả sản xuất kinh doanh chủ yếu như sau:



Đơn vị: 10³ Đồng

TT	TÊN CHỈ TIÊU	TH NĂM 2015
I	Tài sản	124.490.515
A	Tài sản ngắn hạn	104.691.914
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	7.957.924
2	Các khoản phải thu ngắn hạn	63.891.811
2	Hàng tồn kho	32.233.692
3	Tài sản ngắn hạn khác	608.487
B	Tài sản dài hạn	19.798.601
1	Các khoản phải thu dài hạn	13.646.175
2	Tài sản cố định	1.989.133
3	Tài sản dở dang dài hạn	1.305.633
4	Đầu tư tài chính dài hạn	2.701.984
5	Tài sản dài hạn khác	155.676
II	Nguồn vốn	124.490.515
A	Nợ phải trả	73.074.913
1	Nợ ngắn hạn	64.173.291
2	Nợ dài hạn	8.901.622
B	Vốn chủ sở hữu	51.415.602
1	Vốn chủ sở hữu	51.415.602
III	Kết quả kinh doanh	
A	Doanh thu	84.631.115
1	Doanh thu thuần về bán hàng cung cấp dịch vụ	81.886.720
2	Doanh thu hoạt động tài chính	2.096.286
3	Thu nhập khác	648.109
B	Tổng chi phí	79.810.711
1	Giá vốn hàng bán	58.108.187
2	Chi phí tài chính	889.013
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	19.924.743
4	Chi phí khác	888.768
C	Tổng lợi nhuận trước thuế	4.820.403
D	Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.152.648
E	Lợi nhuận sau thuế	3.667.755

4. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2015, trích lập các quỹ và chia cổ tức
Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Lợi nhuận trước thuế	4.820.403.380
2	Lợi nhuận tính thuế TNDN	5.239.309.252
3	Thuế TNDN phải nộp	1.152.648.036
-	Thuế TNDN phải nộp năm 2015	1.152.648.036
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN (100%)	3.667.755.344
5	Thưởng cho Ban quản lý, điều hành (5,45%)	200.000.000
6	Lợi nhuận phân phối (94,55%)	3.467.755.344
7	Trích lập các quỹ năm 2015 (23,39%)	858.107.344
7.1	Quỹ Đầu tư phát triển (3,78%)	138.710.214
7.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (19,61%), trong đó:	719.397.130
-	Quỹ khen thưởng	359.698.565
-	Quỹ phúc lợi	359.698.565
8	Lợi nhuận chia cổ tức (71,15%)	2.609.648.000
9	Vốn điều lệ	26.097.100.000
10	Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền năm 2015	10%

5. Kế hoạch SXKD năm 2016 với một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2016
I	Tổng giá trị SXKD	10⁶đ	76.770
-	Giá trị khảo sát	10 ⁶ đ	23.027
-	Giá trị tư vấn lập dự án, thiết kế, tư vấn giám sát	10 ⁶ đ	29.143
-	Giá trị tư vấn kiểm tra vật liệu, đánh giá chất lượng công trình	10 ⁶ đ	24.600
II	Kế hoạch tài chính		
1	Doanh thu	10 ⁶ đ	77.470
2	Tổng chi phí	10 ⁶ đ	73.290
3	Nộp ngân sách	10 ⁶ đ	11.230
4	Lợi nhuận		



TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2016
-	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	4.180
-	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	3.260
5	Tỷ suất lợi nhuận		
-	Lợi nhuận cận biên	%	5,4
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	6,4
-	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	2,2
6	Tổng tài sản	10 ⁶ đ	145.500
7	Nợ phải trả	10 ⁶ đ	94.272
8	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	51.228
9	Cổ tức dự kiến	%	10%
III	Kế hoạch đầu tư	10⁶đ	13.520
-	Đầu tư nâng cao năng lực	10 ⁶ đ	11.520
-	Đầu tư nâng cấp trụ sở làm việc	10 ⁶ đ	2.000
IV	Thu nhập bình quân lao động/tháng	10⁶đ	10,79

6. Thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát chủ động lựa chọn một trong những đơn vị kiểm toán độc lập được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán các tổ chức niêm yết để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty đồng thời giao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty tham gia thảo luận với Đơn vị kiểm toán về mức phí kiểm toán, tính chất và phạm vi kiểm toán.
7. Thống nhất quyết toán chi phí trả lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2015 và phương án năm 2016, cụ thể như sau:
 - a) Quyết toán chi phí trả lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2015:

Căn cứ số liệu kiểm toán năm 2015, Công ty đã hoàn thành 100% kế hoạch SXKD theo Nghị quyết được ĐHCĐ thông qua nên thù lao trả cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát là:

Đơn vị: đồng

TT	Chức danh	Thù lao/tháng	Thù lao năm 2015	Ghi chú
I	Hội đồng quản trị		305.833.333	
1	Chủ tịch HĐQT không chuyên trách	10.000.000	101.500.000	
2	Thành viên HĐQT (04 người)	5.000.000	204.333.333	
II	Ban Kiểm soát		132.000.000	
1	Trưởng BKS	5.000.000	60.000.000	
2	Thành viên BKS (02 người)	3.000.000	72.000.000	
Tổng cộng			437.833.333	

b) Phương án năm 2016:

- Khi tỷ lệ hoàn thành của các chỉ tiêu chủ yếu như doanh thu, lợi nhuận của Công ty bằng 100% kế hoạch năm thì mức lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc được trả như sau:
 - + Thù lao của Chủ tịch HĐQT không chuyên trách: 10.000.000 đồng/tháng
 - + Lương của Tổng giám đốc : 35.000.000 đồng/tháng
 - + Thù lao thành viên HĐQT, Trưởng BKS : 8.000.000 đồng/tháng
 - + Thù lao thành viên BKS : 5.000.000 đồng/tháng
 - Khi tỷ lệ hoàn thành của các chỉ tiêu chủ yếu như doanh thu, lợi nhuận của Công ty < 100% kế hoạch năm thì mức lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc được chi trả tương ứng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch.
 - Đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát chuyên trách nếu đã hưởng lương tại đơn vị thì không được hưởng thù lao.
 - Ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt mức lương của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách và phê duyệt bổ sung mức thưởng cho các thành viên Hội đồng quản trị, ban kiểm soát, Tổng giám đốc khi tỷ lệ hoàn thành của các chỉ tiêu chủ yếu như doanh thu, lợi nhuận của Công ty > 100% kế hoạch.
8. Thống nhất thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty (theo những nội dung tại điểm 1.1- Mục 1- Phần II của tờ trình sửa đổi, bổ sung điều lệ và tổ chức hoạt động của Công ty) đồng thời ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện rà soát, sửa đổi và ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà theo các nội dung đã đề xuất và các nội dung khác (nếu có) phù hợp với các nội dung đề xuất, trên cơ sở tuân thủ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, các văn bản pháp luật liên quan và đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà giao Hội đồng quản trị Công ty căn cứ vào các nội dung trên triển khai thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành và các quy định của Công ty.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các cổ đông Công ty; Thành viên Hội đồng quản trị; Thành viên Ban kiểm soát; Tổng giám đốc; Các Phó Tổng giám đốc; Giám đốc Công ty con; Người đại diện phần vốn của Công ty tại các Công ty cổ phần vốn góp; Các đơn vị và cá nhân liên quan căn cứ Nghị quyết thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT HN;
- TTLK&C;
- TCT Sông Đà (B/c);
- Đ/ủy C.ty (B/c);
- Như Điều 3;
- Phòng ban & Đ.vị trực thuộc;
- Website Cty;
- Lưu Thư ký Công ty, TCHC.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



NGUYỄN VĂN TIẾN

Số: 06 /BB/2016/ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2016

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2016
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà được ĐHĐCĐ thông qua ngày 25/5/2013;

I. Thông tin chung

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần Tư vấn Sông Đà (SDCC)
- Trụ sở chính: Nhà G9, Số 495, đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.
- Mã số Doanh nghiệp: 0100105454.

II. Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông

- Thời gian: Từ 8h00 ngày 26/4/2016
- Địa điểm họp: Hội trường Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà, Nhà G9, Số 495, đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

III. Nội dung, chương trình họp

- Thủ tục khai mạc Đại hội.
- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội và tuyên bố đủ điều kiện tiến hành Đại hội. theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Chỉ định thư ký Đại hội, thông qua việc bầu Ban kiểm phiếu; thông qua Chương trình Đại hội và thông qua Quy chế tổ chức Đại hội.
- Báo cáo của Ban TGD về thực hiện SXKD năm 2015 và kế hoạch năm 2016.
- Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2015 và kế hoạch năm 2016.
- Báo cáo của BKS về kết quả SXKD của Công ty, về kết quả hoạt động của HĐQT, TGD; Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS năm 2015 và kế hoạch năm 2016.

- Các Tờ trình của HĐQT trình ĐHĐCĐ thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.
- Phát biểu ý kiến của các đại biểu khách mời.
- Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua các Báo cáo, Tờ trình, nội dung đã nêu trong chương trình Đại hội.
- Ban kiểm phiếu thu phiếu, kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu.
- Thư ký Đại hội báo cáo dự thảo Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội.
- Cổ đông biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.
- Bế mạc.

IV. Tóm tắt diễn biến cuộc họp

1. Khai mạc và tuyên bố lý do triệu tập Đại Hội

Ông Nguyễn Lương - Trưởng phòng Tổ chức Hành chính Công ty, thay mặt Ban tổ chức Đại hội tuyên bố lý do triệu tập Đại hội. Theo đó, việc Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà là phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

2. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội

Ông Nguyễn Lương - Trưởng phòng Tổ chức Hành chính Công ty báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm 8 giờ 30 phút, Thứ ba, ngày 26/4/2016 như sau:

- Tổng số cổ đông trực tiếp tham dự và người được cổ đông ủy quyền hợp lệ tham dự Đại hội là 103 người.
- Đại diện số lượng cổ phần sở hữu và được ủy quyền là: 2.061.883 cổ phần.
- Chiếm 79% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của Công ty.

Đối chiếu với các qui định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty thì ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà đủ điều kiện tiến hành.

3. Giới thiệu Chủ tọa; Chỉ định và bầu các Bộ phận giúp việc của Đại hội.

3.1. Về Chủ tọa Đại hội.

Ông Nguyễn Lương - Trưởng phòng Tổ chức Hành chính Công ty thay mặt Ban tổ chức Đại hội giới thiệu Chủ tọa của Đại hội là Ông Nguyễn Văn Tiến - Chủ tịch HĐQT Công ty.

3.2. Chỉ định Ban Thư ký Đại hội:

Ông Nguyễn Văn Tiến - Chủ tọa Đại hội, chỉ định Ban thư ký Đại hội gồm các Ông/Bà có tên sau:

- Ông Đặng Thành Vinh - Thư ký Công ty Trưởng ban.
- Bà Lê Thị Thủy - Phòng KTKH Thành viên.

Các cổ đông tham dự Đại hội không có ý kiến khác về Ban Thư ký Đại hội.

3.3. Thông qua nhân sự Ban kiểm phiếu:

Ông Nguyễn Văn Tiên - Chủ tọa Đại hội, đề cử nhân sự để Đại hội thông qua nhân sự Ban kiểm phiếu, gồm các Ông/Bà có tên sau:

- Ông Nguyễn Thế Huỳnh – Phó GD CNTư vấn 1 Trưởng ban
- Ông Nguyễn Khánh Tùng – Phòng KTKH Thành viên
- Ông Lê Mạnh Toàn – Chi nhánh Tư vấn 1 Thành viên

Các cổ đông không ứng cử, đề cử bổ sung và không có ý kiến khác về nhân sự Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử.

Đại hội đã thống nhất bầu Ban kiểm phiếu như giới thiệu bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết với tỷ lệ biểu quyết nhất trí 100%.

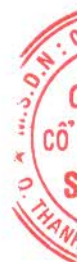
4. Chương trình Đại hội và Quy chế tổ chức Đại hội

Ông Nguyễn Văn Tiên - Chủ tọa Đại hội đã báo cáo Chương trình Đại hội và Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 để Đại hội xem xét, biểu quyết thông qua.

Các cổ đông không có ý kiến khác bổ sung về Chương trình Đại hội; Quy chế tổ chức Đại hội như đã được trình bày tại Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội; Quy chế tổ chức Đại hội bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết với tỷ lệ biểu quyết nhất trí 100%.

5. Ông Đinh Văn Duẩn – Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc đọc Báo cáo của Ban TGD về thực hiện SXKD năm 2015 và kế hoạch năm 2016 để trình Đại hội biểu quyết thông qua.
6. Ông Nguyễn Văn Tiên – Chủ tọa Đại hội – Chủ tịch Hội đồng quản trị đọc báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2015 và kế hoạch năm 2016 để trình Đại hội biểu quyết thông qua.
7. Ông Nguyễn Minh Tiên – Trưởng ban kiểm soát đọc Báo cáo của BKS về kết quả SXKD của Công ty, về kết quả hoạt động của HĐQT, TGD; Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS năm 2015 và kế hoạch năm 2016 để trình Đại hội biểu quyết thông qua.
8. Ông Lê Minh Quyết – Kế toán trưởng đọc Tờ trình của HĐQT về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, chia cổ tức năm 2015 và phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 để Đại hội biểu quyết thông qua.
9. Ông Nguyễn Văn Tiên – Chủ tọa Đại hội – Chủ tịch Hội đồng quản trị đọc Tờ trình của HĐQT về việc quyết toán chi phí trả lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2015 và phương án chi trả năm 2016 để Đại hội biểu quyết thông qua.
10. Ông Nguyễn Văn Tiên – Chủ tọa Đại hội – Chủ tịch Hội đồng quản trị đọc Tờ trình của HĐQT về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty để Đại hội biểu quyết thông qua.



11. Ý kiến phát biểu của Ông Hồ Văn Dũng Tổng giám đốc Tổng công ty Sông Đà

- Biểu dương thành tích đạt được của Công ty trong năm 2015;
- Tổng công ty Sông Đà sẽ ủng hộ tối đa cho Công ty trong các hoạt động SXKD của Công ty.
- Đề nghị lãnh đạo Công ty lưu ý những việc cần thực hiện ngay trong năm 2016:
 - Xem xét lại kế hoạch doanh thu, sản lượng của Công ty trong năm 2016, đặc biệt là xem xét giảm công nợ và dở dang để đảm bảo dòng tiền sản xuất kinh doanh và tăng cường hiệu quả SXKD của Công ty trong năm 2016;
 - Giải quyết những tồn tại trên khía cạnh đánh giá một cách thẳng thắn, chi tiết và sâu rộng;
 - Tăng cường liên danh liên kết, đẩy mạnh công tác tiếp thị đấu thầu, đảm bảo việc làm cho Công ty trong các năm tiếp theo;
 - Tái cơ cấu lại lực lượng lao động theo hướng tinh gọn, hiệu quả, lựa chọn ưu tiên phát triển các lĩnh vực khảo sát, thí nghiệm, tư vấn thiết kế;
 - Công ty cần tập trung đẩy mạnh công tác đầu tư và đảm bảo hiệu quả;
 - Xây dựng giải pháp để sử dụng và khai thác tối đa tài sản và thiết bị hiện có trong đó có việc sử dụng Trụ sở Công ty;
 - Xây dựng và ban hành quy chế, quy định quản lý, tăng cường kiểm soát nội bộ để nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ quản lý và năng lực quản trị Công ty.

12. Ý kiến của cổ đông Phạm Anh Đức – Thành viên Hội đồng quản trị (cổ đông lớn của Công ty, tham gia góp vốn tại Công ty từ năm 2007, tham gia HĐQT từ năm 2010).

- Ngành nghề kinh doanh chính đang dần suy giảm, mặc dù Công ty đã định hướng chuyển đổi, tìm kiếm mở rộng kinh doanh sang các lĩnh vực mới, tuy nhiên còn chưa quyết liệt, kết quả đạt được còn hạn chế.
- Công ty vẫn chưa có giải pháp đột phá trong việc phát triển sản phẩm mới và thúc đẩy doanh số.
- Lợi nhuận đang có xu hướng giảm dần.
- Trong năm 2016, Công ty cần đẩy mạnh công tác thoái vốn tại các công ty con, Công ty liên doanh liên kết.
- Kiến nghị với Đại hội về các nội dung sửa đổi Điều lệ có ảnh hưởng trực tiếp đến quyền lợi của các cổ đông.

13. Biểu quyết các vấn đề của Đại hội

Sau khi xem xét, thảo luận, Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua các Báo cáo, Tờ trình do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty trình/báo cáo tại Đại hội. Ban kiểm phiếu làm việc theo Quy chế tổ chức Đại hội và công bố kết quả kiểm phiếu như sau:

13.1. Về Báo cáo của Hội đồng quản trị.

a. Kết quả biểu quyết

STT	Nội dung	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	2.186.068	
2	Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ	2.184.388	
	Tổng số phiếu biểu quyết Tán thành	2.144.887	98,19
	Tổng số phiếu biểu quyết Không tán thành	2.458	
	Tổng số phiếu biểu quyết Không có ý kiến	36.885	
3	Tổng số phiếu biểu quyết Không hợp lệ	1680	

b. Kết luận: Đại hội đã thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị như đã trình bày tại Đại hội.

13.2. Đối với Báo cáo của Ban kiểm soát.

a. Kết quả biểu quyết

STT	Nội dung	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	2.186.068	
2	Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ	2.184.388	
	Tổng số phiếu biểu quyết Tán thành	2.145.206	98,21
	Tổng số phiếu biểu quyết Không tán thành	3.058	
	Tổng số phiếu biểu quyết Không có ý kiến	36.124	
3	Tổng số phiếu biểu quyết Không hợp lệ	1680	

b. Kết luận: Đại hội đã thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát như đã trình bày tại Đại hội.

13.3. Về Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty đã được Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận năm 2015, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2015.

a. Kết quả biểu quyết

STT	Nội dung	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	2.186.068	
2	Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ	2.184.388	
	Tổng số phiếu biểu quyết Tán thành	2.154.778	98,64
	Tổng số phiếu biểu quyết Không tán thành	2.458	
	Tổng số phiếu biểu quyết Không có ý kiến	27.152	
3	Tổng số phiếu biểu quyết Không hợp lệ	1680	

1001
CÔNG
PHẦN
ÔNG
XUÂN

b. Kết luận:

- Đại hội đã thông qua Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty đã được Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam kiểm toán với một số chỉ tiêu chính như sau:

STT	Chỉ tiêu	Giá trị (10 ³ đồng)
A	Doanh thu	84.631.115
1	Doanh thu thuần về bán hạn cung cấp dịch vụ	81.886.720
2	Doanh thu hoạt động tài chính	2.096.286
3	Thu nhập khác	648.109
B	Tổng chi phí	79.810.711
1	Giá vốn hàng bán	58.108.187
2	Chi phí tài chính	889.013
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	19.924.743
4	Chi phí khác	888.768
C	Tổng lợi nhuận trước thuế	4.820.403
D	Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.152.648
E	Lợi nhuận sau thuế	3.667.755

- Đại hội đã thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2015, trích lập các quỹ và chia cổ tức như sau:

STT	Chỉ tiêu	Giá trị (đồng)
1	Lợi nhuận trước thuế	4.820.403.380
2	Lợi nhuận tính thuế TNDN	5.239.309.252
3	Thuế TNDN phải nộp	1.152.648.036
-	Thuế TNDN phải nộp năm 2015	1.152.648.036
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN (100%)	3.667.755.344
5	Thưởng cho Ban quản lý, điều hành (5,45%)	200.000.000

STT	Chỉ tiêu	Giá trị (đồng)
6	Lợi nhuận phân phối (94,55%)	3.467.755.344
7	Trích lập các quỹ năm 2015 (23,39%)	858.107.344
7.1	Quỹ Đầu tư phát triển (3,78%)	138.710.214
7.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (19,61%), trong đó:	719.397.130
	Quỹ khen thưởng	359.698.565
	Quỹ phúc lợi	359.698.565
8	Lợi nhuận chia cổ tức (71,15%)	2.609.648.000
9	Vốn điều lệ	26.097.100.000
10	Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền năm 2015	10%

13.4. Về Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016.

a. Kết quả biểu quyết

STT	Nội dung	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	2.186.068	
2	Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ	2.184.388	
	Tổng số phiếu biểu quyết Tán thành	2.140.102	97,97
	Tổng số phiếu biểu quyết Không tán thành	2.458	
	Tổng số phiếu biểu quyết Không có ý kiến	41.828	
3	Tổng số phiếu biểu quyết Không hợp lệ	1680	

b. Kết luận: Đại hội đã thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 với một số chỉ tiêu chính như sau:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2016
I	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	76.770
-	Giá trị khảo sát	10 ⁶ đ	23.027
-	Giá trị tư vấn lập dự án, thiết kế, tư vấn giám sát	10 ⁶ đ	29.143

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2016
-	Giá trị tư vấn kiểm tra vật liệu, đánh giá chất lượng công trình	10 ⁶ đ	24.600
II	Kế hoạch tài chính		
1	Doanh thu	10 ⁶ đ	77.470
2	Tổng chi phí	10 ⁶ đ	73.290
3	Nộp ngân sách	10 ⁶ đ	11.230
4	Lợi nhuận		
-	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	4.180
-	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	3.260
5	Tỷ suất lợi nhuận		
-	Lợi nhuận cận biên	%	5,4
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	6,4
-	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	2,2
6	Tổng tài sản	10 ⁶ đ	145.500
7	Nợ phải trả	10 ⁶ đ	94.272
8	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	51.228
9	Cổ tức dự kiến	%	10%
III	Kế hoạch đầu tư	10⁶đ	13.520
-	Đầu tư nâng cao năng lực	10 ⁶ đ	11.520
-	Đầu tư nâng cấp trụ sở làm việc	10 ⁶ đ	2.000
IV	Thu nhập bình quân lao động/tháng	10⁶đ	10,79

13.5. Về Phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016.

a. Kết quả biểu quyết

STT	Nội dung	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	2.186.068	
2	Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ	2.184.388	
	Tổng số phiếu biểu quyết Tán thành	2.143.188	98,11
	Tổng số phiếu biểu quyết Không tán thành	2.458	
	Tổng số phiếu biểu quyết Không có ý kiến	38.742	
3	Tổng số phiếu biểu quyết Không hợp lệ	1680	

- b. Kết luận: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty chủ động lựa chọn một trong những đơn vị kiểm toán độc lập được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán các tổ chức niêm yết để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty.

13.6. Về quyết toán chi phí trả lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2015 và phương án năm 2016.

a. Kết quả biểu quyết

STT	Nội dung	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	2.186.068	
2	Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ	2.184.388	
	Tổng số phiếu biểu quyết Tán thành	2.134.564	97,72
	Tổng số phiếu biểu quyết Không tán thành	10.364	
	Tổng số phiếu biểu quyết Không có ý kiến	39.460	
3	Tổng số phiếu biểu quyết Không hợp lệ	1680	

- b. Kết luận: Đại hội đã thông qua quyết toán chi phí trả lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2015 và phương án chi trả năm 2016, cụ thể như sau:

- Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2015:

Căn cứ số liệu kiểm toán năm 2015, Công ty đã hoàn thành 100% kế hoạch SXKD theo Nghị quyết được ĐHĐCĐ thông qua nên thù lao trả cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát là:

Đơn vị: đồng

TT	Chức danh	Thù lao/tháng	Thù lao năm 2015	Ghi chú
I	Hội đồng quản trị		305.833.333	
1	Chủ tịch HĐQT không chuyên trách	10.000.000	101.500.000	
2	Thành viên HĐQT (04 người)	5.000.000	204.333.333	
II	Ban Kiểm soát		132.000.000	
1	Trưởng BKS	5.000.000	60.000.000	
2	Thành viên BKS (02 người)	3.000.000	72.000.000	
Tổng cộng			437.833.333	

- Phương án năm 2016:
 - Khi tỷ lệ hoàn thành của các chỉ tiêu chủ yếu như doanh thu, lợi nhuận của Công ty bằng 100% kế hoạch năm thì mức lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc được trả như sau:
 - + Thù lao của Chủ tịch HĐQT không chuyên trách: 10.000.000 đồng/tháng
 - + Lương của Tổng giám đốc : 35.000.000 đồng/tháng
 - + Thù lao thành viên HĐQT, Trưởng BKS : 8.000.000 đồng/tháng
 - + Thù lao thành viên BKS : 5.000.000 đồng/tháng
 - Khi tỷ lệ hoàn thành của các chỉ tiêu chủ yếu như doanh thu, lợi nhuận của Công ty < 100% kế hoạch năm thì mức lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc được chi trả tương ứng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch.
 - Đối với Thành viên HĐQT, BKS chuyên trách nếu đã hưởng lương tại đơn vị thì không được hưởng thù lao.
 - Ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt mức lương của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách và phê duyệt bổ sung mức thưởng cho các thành viên Hội đồng quản trị, ban kiểm soát, Tổng giám đốc khi tỷ lệ hoàn thành của các chỉ tiêu chủ yếu như doanh thu, lợi nhuận của Công ty > 100% kế hoạch.

13.7. Về việc Sửa đổi bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

- a. Kết quả biểu quyết theo những nội dung tại điểm 1.1 – Mục 1 – Phần II của Tờ trình Sửa đổi bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty

STT	Nội dung	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	2.186.068	
2	Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ	2.184.388	
	Tổng số phiếu biểu quyết Tán thành	2.128.628	97,45
	Tổng số phiếu biểu quyết Không tán thành	11.618	
	Tổng số phiếu biểu quyết Không có ý kiến	44.142	
3	Tổng số phiếu biểu quyết Không hợp lệ	1.680	

- b. Kết luận: Đại hội đã thống nhất thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty (theo những nội dung tại điểm 1.1 – Mục 1 – Phần II của Tờ trình Sửa đổi bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty) đồng thời ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện rà soát, sửa đổi và ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà theo các nội dung đã đề xuất và các nội dung khác (nếu có) phù hợp với các nội dung đề xuất, trên cơ sở tuân thủ Luật Doanh nghiệp 2014, các văn bản pháp luật liên quan và đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.
- c. Kết quả biểu quyết theo những nội dung tại điểm 1.2 – Mục 1 – Phần II của Tờ trình Sửa đổi bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty

STT	Nội dung	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	2.186.068	
2	Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ	2.184.388	
	Tổng số phiếu biểu quyết Tán thành	1.581.612	72,41
	Tổng số phiếu biểu quyết Không tán thành	558.634	
	Tổng số phiếu biểu quyết Không có ý kiến	44.142	
3	Tổng số phiếu biểu quyết Không hợp lệ	1680	

- d. Kết luận: Đại hội đã không thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty (theo những nội dung tại điểm 1.2 – Mục 1 – Phần II của Tờ trình Sửa đổi bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty)

14. Thủ tục Bế mạc Đại hội

- Ông Đặng Thành Vinh - Trưởng Ban thư ký Đại hội thay mặt Ban thư ký đọc Dự thảo Biên bản và Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà để Đại hội biểu quyết thông qua.
- Các cổ đông không có ý kiến khác để bổ sung vào Dự thảo Biên bản và Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

- Biên bản Đại hội được công bố trên website Công ty trong vòng 24h kể từ thời điểm kết thúc Đại hội.
- Đại hội biểu quyết thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 ngay tại Đại hội bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết với tỷ lệ biểu quyết nhất trí 100%.
- Ban tổ chức Đại hội tuyên bố bế mạc: Đại hội kết thúc vào hồi 11h30 phút, Thứ ba, ngày 26 tháng 4 năm 2016.

BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI

TRƯỞNG BAN



ĐẶNG THÀNH VINH

TM.ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TOẠ ĐẠI HỘI

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN VĂN TIẾN